

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN GIANG  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HSST

Ngày: 29/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Tiến Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Minh Tiếp và ông Lê Hải Dương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa:** Bà Lý Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 28/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 15/8/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn B** - Sinh năm: 1973. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. HKTT: Xóm 1, xã YN, huyện ÝY, tỉnh ND. Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Tự do. Họ tên cha: Ngô Văn S (đã chết). Họ tên mẹ: Phùng Thị V (đã chết). Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là thứ bảy. Vợ: Ngô Thị L, sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Có 4 người con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Nhân thân: Ngày 26/12/2016 bị Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 18/5/2017 bị Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 21 tháng tù về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”. Chấp hành xong bản án ngày 05/7/2018. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2022, đến ngày 21/4/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1979

HKTT: Xóm 9, xã YN, huyện ÝY, tỉnh ND.

Chỗ ở hiện tại: thôn HT, xã VK, huyện VG, tỉnh HY.

**\* Người làm chứng:**

- Ông Lê Đức M, sinh năm 1952

Địa chỉ: thôn TT, xã VK, huyện VG, tỉnh HY.

**Tại phiên tòa:** Anh T có mặt, ông M vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:** Khoảng 12 giờ ngày 18/4/2022, tại đường liên thôn thuộc thôn Thượng Tân, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, Công an xã Vĩnh Khúc bắt quả tang Ngô Văn B đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy trên người. Thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của B 1 gói giấy màu trắng, kích thước (2,5 x 1)cm; thu tại gấu quần bên phải của B 1 gói giấy có hoa văn màu hồng, kích thước (1,6 x 0,9)cm bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Công an xã Vĩnh Khúc tiến hành niêm phong cả 2 gói giấy trên trong phong bì kí hiệu M1. Ngoài ra còn thu giữ của B 1 xe mô tô nhãn hiệu SYM, biển số: 89F3-6965 và 01 chứng minh nhân dân số 162833089 mang tên Ngô Văn B.

Cùng ngày, Công an xã Vĩnh Khúc bàn giao Ngô Văn B cùng các tài liệu, vật chứng có liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của B tại thôn HT, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang nhưng không thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số: 168/KL-KTHS(MT) ngày 21/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong kí hiệu M1 có tổng khối lượng là 0,392g, là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra vụ án Ngô Văn B khai nhận, B làm thuê cho anh Bùi Văn T - là chủ cai xây dựng công trình nhà ở dân dụng tại địa bàn xã Vĩnh Khúc. B được anh T giao cho chiếc xe mô tô biển số 89F3- 6965 làm phương tiện đi làm hằng ngày. Khoảng 11 giờ ngày 18/4/2022, B điều khiển chiếc xe mô tô trên đi đến cầu vượt Lạc Hồng, thuộc xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, gặp 1 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch), rồi mua của người này 2 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000đ để sử dụng. Sau khi mua ma túy, B giấu 1 gói vào túi quần sau bên phải, 1 gói vào gấu quần bên phải, rồi điều khiển xe đi về nhà trọ. Khi đi đến thôn Hạ Tân, xã Vĩnh Khúc thì bị lực lượng Công an xã Vĩnh Khúc kiểm tra, bắt quả tang B đang có hành vi cất giấu trái phép 2 gói ma túy trên.

Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô biển số 89F3-6965 thuộc quyền sở hữu của anh Bùi Văn T, việc B sử dụng xe của anh T làm phương tiện đi mua ma túy, anh T không biết. Ngày 10/5/2022, anh T giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang giấy đăng ký của chiếc xe mô tô biển số 89F3-6965.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKSVG ngày 26/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Ngô Văn B về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

**Tại phiên tòa hôm nay:**

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn B phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; điều 135 và điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt Ngô Văn B từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/4/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong chứa 0,376g ma túy và 02 mảnh giấy màu trắng đựng ma túy. Trả lại anh Bùi Văn T chiếc xe mô tô biển số 89F3-6965, trên xe ghi chữ SYM Power và Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Chu Văn S. Trả lại bị cáo B chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn B. Buộc bị cáo B phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

- Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]. Về tố tụng:**

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai

trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ vào khoản 1 điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

## **[2]. Về hành vi phạm tội:**

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 18/4/2022, tại đường liên thôn thuộc thôn Hạ Tân, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Ngô Văn B đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,392g ma túy loại Heroine, thì bị lực lượng Công an xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang phát hiện bắt quả tang. Mục đích B cất giấu số ma túy trên là để sử dụng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do bản thân nghiện ma túy nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khoẻ, trí lực của chính bị cáo, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Chỉ vì nghiện ma túy, để thoả mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp tác hại của ma túy, coi thường pháp luật, cố ý tàng trữ để sử dụng nên cần xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho B, Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Giang đã rà soát nhưng không xác định được lý lịch, địa chỉ của đối tượng nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Anh Bùi Văn T cho bị cáo B mượn xe mô tô làm phương tiện để đi làm, anh T không biết việc B sử dụng xe đi mua ma túy về tàng trữ để sử dụng nên không xử lý đối với anh T.

## **[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt:**

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, là người nghiện chất ma túy, từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và từng bị xử phạt tù về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cũng như góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

**[4]. Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

- Chiếc xe mô tô biển số 89F3-6965, trên xe ghi chữ SYM Power và Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Chu Văn S là tài sản của anh Bùi Văn T. Anh T cho bị cáo B mượn để đi làm, anh T không biết B sử dụng xe đi mua ma túy về tàng trữ để sử dụng nên cần trả lại cho anh T.

- 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong chứa 0,376g ma túy và 02 mảnh giấy màu trắng đựng ma túy, là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 Chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn B, cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo, lưu tại hồ sơ vụ án, không phải vật chứng của vụ án nên sẽ trả lại bị cáo B.

**[6]. Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lý trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Căn cứ vào:**

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**2. Tuyên bố:** Bị cáo Ngô Văn B phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”

**3. Mức hình phạt:** Xử phạt bị cáo Ngô Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/4/2022.

**4. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**5. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong chứa 0,376g ma túy và 02 mảnh giấy màu trắng đựng ma túy.

- Trả lại anh Bùi Văn T chiếc xe mô tô biển số 89F3-6965, trên xe ghi chữ SYM Power và Giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Chu Văn S.

- Trả lại bị cáo B chứng minh nhân dân số 162833089 mang tên Ngô Văn B.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang).

**6. Về án phí:** Buộc bị cáo Ngô Văn B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**7. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- CA huyện Văn Giang
- VKS huyện Văn Giang
- Chi cục THADS huyện Văn Giang
- UBND xã Yên Nhân, Ý Yên, Nam Định
- UBND xã Nghĩa Trụ
- Bị cáo
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Tiến Trung**